

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 28-4-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thành và ông Nguyễn Văn Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2020 tại trụ sở nhà văn hóa thôn X, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS, ngày 11/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS, ngày 27/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/HSST-QĐ, ngày 08/4/2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 04/TB-TA, ngày 16/4/2020, đối với bị cáo:

- MẠC VĂN S, tên gọi khác Mạc Văn Đ, sinh năm 1995 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn D và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 43/2016/HSST, ngày 06/9/2016 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm 31/10/2016; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017; bị cáo bị tạm giữ ngày 03/01/2020 đến ngày 06/01/2020 chuyển tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1983, địa chỉ: xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn O, sinh năm 1977, địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mạc Văn S là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 03/01/2020, S đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ 390 đến xã X1, huyện T, tỉnh Hải Dương (S không xác định được địa điểm cụ thể), mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây, S mua được một túi nilon bên trong chứa chất rắn, màu trắng trong với giá 200.000 đồng của một người nam thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ, S xác định là ma túy và cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc, đi tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 03/01/2020, khi S đang đi bộ trên đường thuộc địa phận khu Đ, xã Vi, huyện T, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái S đang mặc một túi nilon, kích thước 02cm x 02cm, bên trong đựng chất tinh thể rắn, màu trắng trong, S khai nhận là ma túy, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 76/KLGD-PC09, ngày 05/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn, dạng tinh thể màu trắng, niêm phong trong phong bì ghi thu của S, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,490 gram là Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS, ngày 10/3/2020 VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Mạc Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2020. Về hình phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau khi đã giám định. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên; VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo Mạc Văn S có tội và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của

người tham gia tố tụng khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 03/01/2020, tại địa phận khu Đ, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương, Mạc Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,490 gram ma túy là Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện, bắt giữ.

Xét, bị cáo S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép 0,490 gram ma túy là Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo Mạc Văn S đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xác định bị cáo S, là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo, khi lượng hình thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S là người không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, như theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì thư dán kín niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau khi đã giám định bên trong có chứa chất ma túy. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo S phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Mạc Văn S, quá trình giải quyết vụ án chưa làm rõ được tên tuổi, địa chỉ. Do vậy chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Mạc Văn S (tên gọi khác Mạc Văn Đ).

1. Tuyên bố bị cáo Mạc Văn S (tên gọi khác Mạc Văn Đ) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Mạc Văn S (tên gọi khác Mạc Văn Đ) 14 (mười bốn)

tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,378 gram ma túy là Methamphetamine đựng trong một bì thư dán kín niêm phong vật chứng số 76/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh Hải Dương, hoàn lại sau giám định.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra thuộc Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, ghi ngày 17/3/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mạc Văn S (tên gọi khác Mạc Văn Đ) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thanh Hà;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Tuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn

